

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 184/2017/HSPT

Ngày 09 - 8 - 2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Tùng;

Các Thẩm phán: Ông Đinh Quang Nghĩa;

Ông Nguyễn Thành Lượng.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Thế Mạnh - Cán bộ
Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử
phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 140/2017/HSPT ngày 23 tháng 5 năm 2016 đối
với bị cáo Đỗ Văn S;

Do Bản án hình sự sơ thẩm số: 224/2016/HSST ngày 12/4/2016 của Tòa án
nhân dân thành phố Biên Hòa bị kháng cáo.

1. Bị cáo có kháng cáo: Đỗ Văn S, sinh năm: 1975, tại Đồng Nai.

Thường trú: P221, Khu phố 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: P221, Khu phố 7, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 6/12.

Họ tên cha: Đỗ Ngọc D (đã chết); họ tên mẹ: Phan Thị L, sinh năm: 1948.

Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ ba. Vợ là bà Phạm Thị N P sinh
năm 1974, có 02 con lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2003.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 15/7/2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xử phạt
01 năm tù, về tội “Trộm cắp tài sản”. (Chưa được xóa án tích).

Bị bắt giữ ngày 07/11/2015, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số: 01/LTG ngày 16/11/2015 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa. Được hủy bỏ tạm giam theo Quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giam số: 207/KSĐT ngày 10/12/2015 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa. Bị Tòa án nhân dân TP. Biên Hòa bắt ngay tại phiên tòa, sau khi tuyên án ngày 12/4/2016. Đến ngày 21/6/2016, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã ra Quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn số: 25/2016/HSPT - QĐ đối với bị cáo Đỗ Văn S, hiện bị cáo đang tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

- Theo bản án hình sự sơ thẩm:

Vào ngày 03/11/2015, Đỗ Văn S đến Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên dịch vụ vận tải H tại địa chỉ: C13A, Khu phố 5, phường T1, thành phố B thuê xe ô tô hiệu FORD LASER biển số 60A-011.33 để tự lái sử dụng vào mục đích cá nhân. Đến 20 giờ ngày 06/11/2015, S điều khiển xe ô tô trên đến cửa khẩu T2, tỉnh Long An để mua thuốc lá ngoại nhập lậu, đến nơi S gọi cho đối tượng tên T3 (không rõ họ tên, địa chỉ) hỏi mua thuốc lá Jet và Hero. Đến 24 giờ cùng ngày, T3 chở 5.500 (năm nghìn năm trăm) bao thuốc lá hiệu Jet và 1.000 (một nghìn) bao thuốc lá hiệu Hero bán cho S với giá 70.000.000 đồng (bảy mươi triệu đồng). Sau đó, S chất số thuốc lá trên lên xe ô tô để vận chuyển về bán lại cho các tiệm tạp hóa ở khu vực chợ S thuộc phường H, thành phố B, khi S điều khiển xe về đến khu vực phường T, thành phố B thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm kinh tế Công an thành phố Biên Hòa phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng được thu giữ gồm:

- 5.500 (năm nghìn năm trăm) bao thuốc lá hiệu Jet và 1.000 (một nghìn) bao thuốc lá hiệu Hero.

- 01 (một) xe ô tô hiệu FORD LASER biển số 60A-011.33. Quá trình điều tra xác định là xe do anh Đoàn Huy V là đại diện theo pháp luật Công ty TNHH một thành viên Dịch vụ vận tải H cho S thuê và anh Đoàn Huy V không biết S sử dụng làm phương tiện phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa đã giao trả cho anh V.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 224/2016/HSST ngày 12/4/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đã áp dụng Điểm đ, Khoản 2, Điều 155; Điểm p, Khoản 1, Điều 46 và Điểm g, Khoản 1, Điều 48 Bộ luật Hình sự; Pháp lệnh số: 10/2009/UBTVQH12 ngày 27/02/2009 về án phí, lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Văn S 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/11/2015 đến ngày 10/12/2015.

Áp dụng Điều 228 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bắt tạm giam bị cáo Đỗ Văn S ngay tại phiên tòa để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 5.500 (năm nghìn năm trăm) bao thuốc lá hiệu Jet và 1.000 (một nghìn) bao thuốc lá hiệu Hero. (Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/4/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đồng Nai).

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 13/4/2016, bị cáo S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 20/6/2016, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai ra Quyết định tạm đình chỉ vụ án số: 02/2016/HSPT - QĐ đối với bị cáo Đỗ Văn S. Lý do có vướng mắc trong quy định của các văn bản pháp luật, cần tạm đình chỉ để chờ văn bản hướng dẫn áp dụng pháp luật

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai trình bày quan điểm xử lý vụ án; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Công văn số: 154/TANDTC-PC về việc “Xử lý hành vi tàng trữ, vận chuyển, buôn bán thuốc lá điều nhập lậu trong nội địa”; Hủy bản án hình sự sơ thẩm số 224/2016/HSST ngày 12/4/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tuyên bố bị cáo Đỗ Văn S không có tội, đình chỉ vụ án và chuyển hồ sơ vụ án đến người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

XÉT THẤY

- Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đỗ Văn S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án hình sự sơ thẩm đã nêu. Vào ngày 06/11/2015, bị cáo Đỗ Văn S đã có hành vi đến cửa khẩu T2, tỉnh Long An mua 5.500 (năm nghìn năm trăm) bao thuốc lá hiệu Jet và 1.000 (một nghìn) bao thuốc lá hiệu Hero về bán lại cho các tiệm tạp hóa ở khu vực chợ S thuộc phường H, thành phố B nhằm thu lợi bất chính thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo mua đi bán lại thuốc lá ngoại là mặt hàng Nhà nước cấm lưu thông trên thị trường, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý kinh doanh một số loại hàng cấm. Hành vi của bị cáo S đã

bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Buôn bán hàng cấm” quy định tại Điểm đ, Khoản 2, Điều 155 của Bộ luật Hình sự và tuyên phạt bị cáo 03 (ba) năm tù là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tuy nhiên, ngày 25/7/2017, Tòa án nhân dân Tối cao có Công văn số: 154/TANDTC-PC về việc “Xử lý hành vi tàng trữ, vận chuyển, buôn bán thuốc lá điều nhập lậu trong nội địa” trong đó có hướng dẫn đối với hành vi tàng trữ, vận chuyển, buôn bán thuốc lá điều nhập lậu trong nội địa trong thời điểm từ 0 giờ 00 phút ngày 01/7/2015 đến trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018 tại các Điểm d, e và g, Khoản 2. Quy định:

“Kể từ 0 giờ 00 phút ngày 01-7-2015 đến trước 0 giờ 00 phút ngày 01-01-2018, không xử lý về hình sự đối với hành vi tàng trữ, vận chuyển, buôn bán thuốc lá điều nhập lậu trong nội địa.”

Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Văn S diễn ra trong khoảng thời gian từ 0 giờ 00 phút ngày 01/7/2015 đến trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018 và đang trong giai đoạn xét xử phúc thẩm. Cho nên:

Đối chiếu theo quy định tại Điểm d, Khoản 2 của Công văn số: 154/TANDTC-PC ngày 25/7/2017 của Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn thì hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Văn S không có tội. Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định hủy bản án hình sự sơ thẩm số 224/2016/HSST ngày 12/4/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa tuyên bố bị cáo Đỗ Văn S không có tội và đình chỉ vụ án. Lý do của việc đình chỉ là do chính sách hình sự mới nhân đạo của Nhà nước. Đỗ Văn S không có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại theo quy định của Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước. Hội đồng xét xử phúc thẩm chuyển toàn bộ hồ sơ và tang vật vụ án đến người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 63 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Khoản 2, Điều 107; Điểm d, Khoản 2, Điều 248 và Điều 251 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

1. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số: 224/2016/HSST ngày 12/4/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tuyên bố bị cáo Đỗ Văn S không có tội và đình chỉ vụ án.

2. Chuyển toàn bộ hồ sơ, tang vật của vụ án Đỗ Văn S đến người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định. (Vật chứng vụ án gồm: 5.500

(năm nghìn năm trăm) bao thuốc lá hiệu Jet và 1.000 (một nghìn) bao thuốc lá hiệu Hero, hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Đồng Nai đang tạm giữ. Tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/4/2016).

3. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa;
- Phòng PV 27 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên và đóng dấu)

Trần Thanh Tùng